

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: anh Hoàng Mạnh L, sinh năm 1987; địa chỉ nơi cư trú: thôn Y, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: chị Trịnh Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ nơi cư trú: thôn Y, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Mạnh L và chị Trịnh Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Mạnh L và chị Trịnh Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về quan hệ con chung: Giao hai con chung cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 15/6/2009 và cháu Hoàng Yến N, sinh ngày 16/12/2011 cho anh Hoàng Mạnh L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trịnh Thị H tự nguyện đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con chung cùng anh L mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), kể từ tháng 4/2018 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh L, chị H thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Mạnh L và chị Trịnh Thị H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; chị Trịnh Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; anh Hoàng Mạnh L thỏa thuận chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ thay cho chị H. Số tiền án phí anh Hoàng Mạnh L phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hoàng Mạnh L đã nộp theo biên lai số 0002373 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình; anh L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải